

Số 2017/TCT-KK

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2009

V/v thuế GTGT dịch vụ chuyên
tiền và kinh doanh thẻ, hàng hoá

Kính gửi: Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam.

Trả lời công văn số 40/CV-TCKT ngày 09/01/2009 của Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam về việc kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với dịch vụ chuyên tiền và kinh doanh thẻ (hàng hoá), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Đối với dịch vụ chuyên tiền:

Điểm 1.3, Mục II, Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn: "Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc kinh doanh ở địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của đơn vị trực thuộc..."

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, khi thực hiện dịch vụ nhận, chuyển tiền cho khách hàng tại Bưu điện tỉnh thành phố nào, thì Bưu điện tỉnh thành phố đó phải xuất hoá đơn GTGT và kê khai, nộp thuế GTGT đối với dịch vụ này với cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định. Khi trả tiền cho người nhận, Bưu điện tỉnh, thành phố nơi thực hiện việc chi trả tiền không phát sinh doanh thu, vì vậy không phải lập hoá đơn GTGT đối với dịch vụ trả tiền.

Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam gồm nhiều đơn vị trực thuộc (63 Bưu điện tỉnh, thành phố và các Công ty trực thuộc), thực hiện việc hạch toán tập trung và xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Văn phòng trụ sở chính của Tổng Công ty. Vì vậy, việc hạch toán nội bộ (phân chia, điều tiết doanh thu dịch vụ chuyên tiền giữa các Bưu điện tỉnh, thành phố) nhằm mục đích quản lý thuộc thẩm quyền của Tổng Công ty, nhưng phải đảm bảo nguyên tắc không làm thay đổi số thuế GTGT phải nộp Ngân sách Nhà nước.

2. Đối với dịch vụ kinh doanh thẻ, hàng hoá:

Điểm 2.6, Mục IV, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn: "Các cơ sở sản xuất, kinh doanh xuất điều chuyển hàng hoá cho các cơ sở hạch toán phụ thuộc như các chi nhánh, cửa hàng ở khác địa phương (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) để bán hoặc xuất điều chuyển giữa các chi nhánh, đơn vị phụ thuộc với nhau; xuất hàng hoá cho cơ sở nhận làm đại lý bán đúng giá, hưởng hoa hồng, căn cứ vào phương thức tổ chức kinh doanh và hạch toán kế toán, cơ sở có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hoá đơn, chứng từ như sau:

a) Sử dụng hoá đơn GTGT để làm căn cứ thanh toán và kê khai nộp thuế GTGT ở từng đơn vị và từng khâu độc lập với nhau;

b) Sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo Lệnh điều động nội bộ; Sử dụng Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý theo quy định đối với hàng hoá xuất cho cơ sở làm đại lý kèm theo Lệnh điều động nội bộ”.

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam khi trực tiếp mua hàng hoá hoặc giao cho một số đơn vị lớn làm đầu mối mua hàng hoá, sau đó điều chuyển hàng hoá này cho các đơn vị khác thuộc khối trực thuộc Tổng Công ty, thì có thể sử dụng hoá đơn GTGT để làm căn cứ thanh toán và kê khai, nộp thuế GTGT ở từng đơn vị và từng khâu độc lập với nhau. Các hoá đơn GTGT này là căn cứ để các đơn vị kê khai thuế GTGT đầu ra, đầu vào theo quy định. Đồng thời, Tổng Công ty phải thông báo bằng văn bản về cách sử dụng hoá đơn GTGT với cơ quan thuế trực tiếp quản lý Tổng Công ty.

Tổng cục Thuế trả lời để Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế TP Hà Nội (để thực hiện);
- Ban: PC, CS, ITTĐ;
- Lưu: VT, KK (3b).đ

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền

09601640